

UBND TỈNH THANH HÓA  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1121/SYT-QLD  
V/v dự kiến nhu cầu sử dụng VTYT,  
HCXN, SPCĐ năm 2018-2019

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: Giám đốc các bệnh viện công lập trong ngành.

Ngày 15/3/2018, Sở Y tế ban hành Công văn số 536/SYT-QLD về việc hướng dẫn dự kiến nhu cầu sử dụng VTYT, HCXN, SPCĐ năm 2019;

Sau khi tổng hợp nhu cầu dự kiến của các đơn vị, có một số vấn đề phát sinh như sau:

- Tổng giá trị các mặt hàng dự kiến là quá lớn so với giá gói thầu năm 2017-2018 (lên tới gần 1.500 tỷ đồng);
- Nhiều mặt hàng đề nghị bổ sung nhưng không kèm theo các thông tin về nguồn gốc, xuất xứ, đặc tính, thông số kỹ thuật, giá tham khảo...
- Việc đề nghị đấu thầu một số nhóm mặt hàng đồng bộ của các đơn vị là rất khác nhau;
- Có nhiều mặt hàng chỉ có 01 đơn vị dự kiến sử dụng.

Ngày 03/4/2018, Sở Y tế đã có văn bản báo cáo và được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 5204/UBND-KTTC ngày 14/5/2018;

Theo đó, trong năm 2018 - 2019 Sở Y tế tổ chức đấu thầu tập trung các mặt hàng VTYT, HCXN, SPCĐ có số lượng lớn, sử dụng phổ biến tại nhiều đơn vị.

Đơn vị được tự tổ chức đấu thầu mua sắm một số mặt hàng VTYT, HCXN, SPCĐ phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh tại đơn vị mình (ngoài danh mục đấu thầu tập trung), ví dụ: Vật tư can thiệp mạch (BVĐK tỉnh), vật tư, hóa chất dùng trong điều trị vô sinh, hiếm muộn (BV Phụ Sản)...

Để việc dự kiến chủng loại, số lượng VTYT, HCXN, SPCĐ phù hợp với nhu cầu sử dụng tại đơn vị trong khoảng thời gian 12 tháng (từ 01/10/2018 đến 30/9/2019);

Giám đốc Sở đề nghị Giám đốc các bệnh viện thực hiện một số nội dung sau:

1. Nghiên cứu kỹ danh mục VTYT, HCXN, SPCĐ (được gửi theo hộp thư của Trưởng khoa dược hoặc Trưởng phòng VTTBYT của từng đơn vị, danh mục này được tổng hợp từ nhu cầu dự kiến của các bệnh viện gửi về Sở Y tế theo chỉ đạo tại Công văn số 536/SYT-QLD) để cân nhắc, lựa chọn các mặt hàng sẽ sử dụng tại đơn vị.

2. Trên cơ sở tham khảo số lượng thực tế của các mặt hàng VTYT, HCXN, SPCĐ đơn vị đã dùng trong 6 tháng trước thời gian báo cáo (từ 01/10/2017 đến 31/3/2018) để dự kiến số lượng dùng từ 01/10/2018 đến 30/9/2019.

3. Các đơn vị được phép dự kiến bổ sung một số mặt hàng ngoài danh mục nêu trên nhưng phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Lập danh mục theo biểu mẫu (đính kèm);

- Điền đầy đủ thông tin vào các cột của biểu mẫu và cung cấp bằng chứng của thông tin đó (bản chụp kết quả trúng thầu của mặt hàng tại các địa phương lân cận, hóa đơn bán hàng, báo giá...);

- Cột “Lý do đề nghị bổ sung”: phải nêu rõ lý do của việc đề nghị bổ sung mặt hàng (ví dụ: do triển khai kỹ thuật mới A nên cần các mặt hàng a, b, c... hoặc bổ sung mặt hàng e, f...cho đồng bộ để phục vụ hoạt động của thiết bị B)....

Việc liệt kê các kỹ thuật mới dự kiến triển khai phải phù hợp với văn bản đăng ký với Sở Y tế để triển khai kỹ thuật mới tại đơn vị (đề nghị đơn vị gửi kèm bản chụp các văn bản này).

- Danh mục các mặt hàng bổ sung được thực hiện trên bảng tính Excel, font chữ Times New Roman.

4. Tổng giá trị tiền của các mặt hàng do đơn vị dự kiến không được vượt quá 130% tổng giá trị tiền VTYT, HCXN, SPCĐ đã được đơn vị sử dụng trong 04 quý liền kề (theo báo cáo hàng quý của các đơn vị đã gửi về Sở Y tế);

5. Báo cáo gửi Sở Y tế:

- File điện tử: không tự ý thay đổi số thứ tự và trình tự sắp xếp của danh mục (trong file của Sở Y tế đã gửi cho đơn vị); Các đơn vị báo cáo theo các nội dung nêu trên bằng file điện tử và gửi về phòng Quản lý Dược theo địa chỉ email: [phongqldth@gmail.com](mailto:phongqldth@gmail.com) trước ngày 04/6/2018;

- Danh mục in: Sau khi tổng hợp thông tin từ các file điện tử do đơn vị cung cấp, nếu hợp lý và đầy đủ các thông tin, các đơn vị sẽ được thông báo để cắt bỏ những mặt hàng không có nhu cầu sử dụng (nhằm giảm số trang cần in) nhưng không được thay đổi mã hàng hóa và in bản chính thức (kèm theo Biên bản họp Hội đồng thuốc và điều trị) gửi về Sở Y tế (phòng Quản lý Dược)./  
✓

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, QLD.

**KT.GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Ngọc Thơm